TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HNGĐ-ST
Ngày 27/3/2024
Về việc: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Việt Hà – Bà Hoàng Thị Luyến

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 27/3/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HNGĐ, ngày 18/10/2023 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06/3/2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đèo Thị Th – Sinh năm: 1993

Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi ở hiện nay: bản Nà Khoang, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn D – Sinh năm: 1994

Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; *(vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ).*

Người làm chứng: Ông Hoàng Văn Ng – sinh năm: 1971

Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu *(có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai và tại tòa án, nguyên đơn chị Đèo Thị Th trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn D tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã M vào ngày 20/10/2015, được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục của địa phương. Cuộc sống vợ chồng sau kết hôn hạnh phúc được hơn 6 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh D không tu chí làm ăn dẫn đến vợ chồng anh chị bất đồng quan điểm, cãi vã nhau. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng khiến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng anh chị không còn chung sống với nhau từ năm 2020 đến nay mục đích hôn nhân không đạt được. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, đã rạn nứt, mặc dù được gia đình hai bên quan tâm, động viên hòa giải nhưng vợ chồng không hàn gắn được. Vì vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là các cháu Hoàng Thị Bích Ph, sinh ngày 16/8/2015 và cháu Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 15/01/2018. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng giao cho anh Hoàng Văn D nuôi cả hai con chung đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Vợ chồng anh chị không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với bị đơn anh Hoàng Văn D: từ khi thụ lý vụ án cho đến ngày mở phiên tòa hôm nay, Tòa án nhân dân huyện Than Uyên đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý, Quyết định phân công Thẩm phán, Thư ký, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ do chị Th giao nộp và Tòa án thu thập có đủ cơ sở để khẳng định việc chị Th giao nộp và cung cấp cho Tòa án địa chỉ của bị đơn Hoàng Văn D là đúng và đảm bảo.

Như vậy, Tòa án đã làm đầy đủ những thủ tục mà tố tụng dân sự quy định đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Hoàng Văn D nhưng anh D không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để tham gia tố tụng. Tòa án nhân dân huyện Than Uyên đã xác minh tại địa phương nơi anh D đăng ký hộ khẩu thường trú: Tại thời điểm thụ lý và giải quyết vụ án anh D vẫn có hộ khẩu thường trú tại địa phương, chưa chuyển khẩu hoặc tách khẩu, chuyển, xuất nhập cảnh đi ra nước ngoài. Đồng thời, thông qua bố đẻ của anh D là ông Hoàng Văn Ng cũng khẳng định: Anh Hoàng Văn D là con trai của ông, hiện anh D làm ăn

xa không về được, hàng tháng vẫn liên lạc với gia đình và gửi tiền ăn học về nuôi hai con chung của anh D và chị Th là cháu Hoàng Thị Bích Ph và Hoàng Bảo Kh. Do vậy, nên trong hồ sơ vụ án không thể hiện lời khai của anh Hoàng Văn D.

Trong đơn xin xét xử vắng mặt, chị Th vẫn giữ nguyên các nội dung đã yêu cầu; anh D mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Chủ tọa phiên tòa công bố đơn của chị Th, tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục tố tụng. Đối với những người tham gia tố tụng thì trước khi mở phiên tòa bị đơn không chấp hành theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn không có mặt tại phiên tòa, phiên tòa vẫn tiến hành xét xử theo các điều 227; 228; 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Đèo Thị Th được ly hôn với anh Hoàng Văn D.

Về con chung: Giao cho anh Hoàng Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung chưa thành niên là các cháu Hoàng Thị Bích Ph, sinh ngày 16/8/2015 và cháu Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 15/01/2018 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Th và anh D không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung nên không phải giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: chị Th và anh D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Án phí: chị Đèo Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Chị Đèo Thị Th yêu cầu ly hôn anh Hoàng Văn D là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án quy định tại khoản 1 điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; anh Hoàng Văn D cư trú tại bản Bản N, xã M, huyện Than Uyên có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nên theo điều 35 và điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nguyên đơn chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Hoàng Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng từ thụ lý đến khi vụ án được đưa ra xét xử nhưng anh D không có mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227; Điều 228; Điều 238 – Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân và gia đình: Chị Đèo Thị Th và anh Hoàng Văn D tự nguyện tìm hiểu xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu vào ngày 20/10/2015, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được khoảng 6 năm sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh D không tu chí làm ăn, vợ chồng bất đồng quan điểm, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, tình cảm vợ chồng khó có thể hàn gắn. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh lên làm việc nhưng anh D không có mặt để tham gia tố tụng, cho thấy anh D không có thiện chí hàn gắn đoàn tụ xây dựng gia đình với chị Th. Hai vợ chồng anh chị không còn chung sống với nhau từ lâu. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Th và anh D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì cuộc sống gia đình thì cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Th là chính đáng, có căn cứ theo quy định tại Điều 56 – Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Chị Th và anh D có 02 con chung là các cháu Hoàng Thị Bích Ph, sinh ngày 16/8/2015 và cháu Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 15/01/2018, Hội đồng xét xử thấy rằng: đối với cháu Phượng, quá trình giải quyết vụ án đã tiến hành lấy lời khai của cháu theo quy định, cháu có nguyện vọng ở với anh Hoàng Văn D. Hiện tại cả hai cháu đều đang sống cùng gia đình anh Hoàng Văn D nuôi dưỡng, chăm sóc, học tập hàng ngày. Mặc dù quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Văn D không có mặt, song việc giao con cho một trong các bên được xem xét trước hết là nguyện vọng của các cháu; hơn nữa, chị Đèo Thị Th đi làm ăn xa, gia đình chị ở Tân Uyên, Lai Châu không có khả năng gẫn gũi để chăm sóc và giáo dục các cháu; chị cũng không có nguyện vọng nuôi dưỡng các cháu. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích cho các cháu, tránh đảo lộn sinh hoạt, Hội đồng xét xử thấy việc giao 02 con chung cho anh Hoàng Văn D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là có căn cứ

phù hợp với quy định tại Điều 81 – Luật hôn nhân gia đình. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị không đặt ra nên không phải xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Chị Th và anh D sẽ tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đèo Thị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 39; các Điều 143, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 266, Điều 267; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Các Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đèo Thị Th.

Xử cho chị Đèo Thị Th ly hôn với anh Hoàng Văn D.

2. Về nuôi con chung: Giao cho anh Hoàng Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung chưa thành niên là các cháu Hoàng Thị Bích Ph, sinh ngày 16/8/2015 và cháu Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 15/01/2018 đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Đèo Thị Th và anh Hoàng Văn D không có yêu cầu nên không phải giải quyết.

Chị Th có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh D. Anh D có quyền yêu cầu chị Th cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: chị Đèo Thị Th và anh Hoàng Văn D sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

Nguyên đơn chị Đèo Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Xác nhận chị Th đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2021/0000755 ngày 18/10/2023 nay chuyển thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Than Uyên;
- Các đương sự;
- UBND xã M, huyện Than Uyên, Lai Châu;
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Thị Việt Hà **Hoàng Thị Luyến**	**Lương Thị Mỹ Hằng**